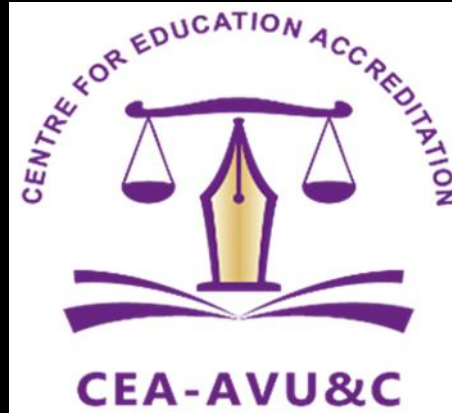



**HIỆP HỘI CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC CAO ĐẲNG VIỆT NAM
TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC**

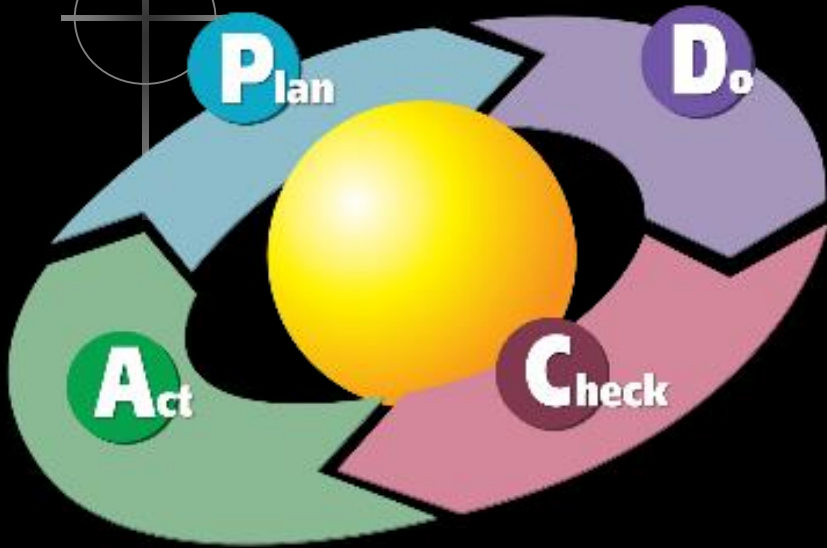


**KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG
CƠ SỞ GIÁO DỤC (THÔNG TƯ 12/2017
CỦA BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO)**



**GIỚI THIỆU CHUNG BỘ TIÊU CHUẨN
ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG
CƠ SỞ GIÁO DỤC
(Thông tư 12/2017/TT-BGDĐT
ngày 19/5/2017)**

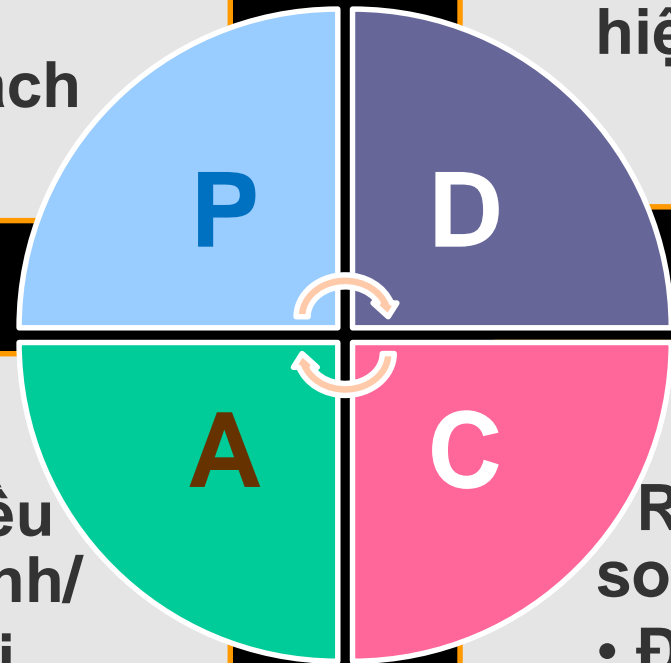
TỰ ĐÁNH GIÁ & ĐÁNH GIÁ NGOÀI



P (plan) = Lập kế hoạch
D (do) = Triển khai, thực hiện
C (Check) = rà soát/đánh giá
A (Act) = Điều chỉnh/cải tiến

•Lập
kế
hoạch

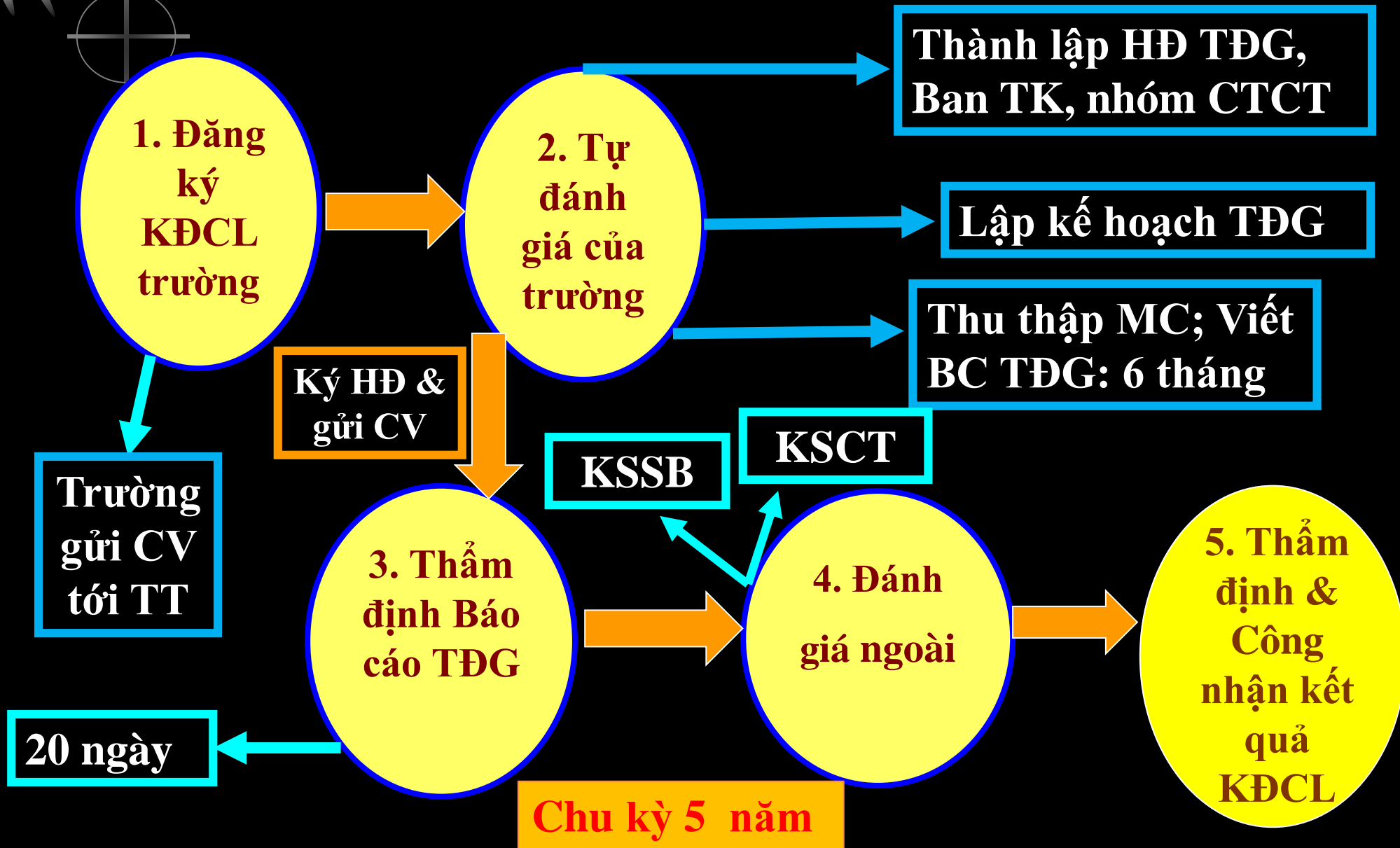
•Thực
hiện



•Điều
chỉnh/
•Cải
tiến

Rà
soát/
•Đánh
giá

3. Quy trình kiểm định chất lượng GD



3. BỘ TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CSGD

P

ĐBCL về chiến lược

8 Tiêu chuẩn = 37 tiêu chí

ĐBCL về hệ thống

4 T.Chuẩn = 19 tiêu chí

D

ĐBCL về thực hiện chức năng:

9 TC = 39 tiêu chí

C

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

4 Tiêu chuẩn = 16 tiêu chí

A

TT LV	LĨNH VỰC	TIÊU CHÍ
I	ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG VỀ CHIẾN LƯỢC	37 Tiêu chí
II	ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG VỀ HỆ THỐNG	19 Tiêu chí
III	ĐBCL VỀ THỰC HIỆN CHỨC NĂNG	39 Tiêu chí
IV	KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG	16 Tiêu chí
	Tổng cộng	111 Tiêu chí

T.chuẩn	Tên tiêu chuẩn	Tiêu chí
I. ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG VỀ CHIẾN LƯỢC		37 Tiêu chí
1	Tầm nhìn, sứ mạng và văn hóa	5 Tiêu chí
2	Quản trị	4 Tiêu chí
3	Lãnh đạo và quản lý	4 tiêu chí
4	Quản trị chiến lược	4 tiêu chí
5	Các chính sách về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng	4 tiêu chí
6	Quản lý nguồn nhân lực	7 tiêu chí
7	Quản lý tài chính và cơ sở vật chất	5 tiêu chí
8	Các mạng lưới và quan hệ đối ngoại	4 tiêu chí



T.chuẩn	Tên tiêu chuẩn	Tiêu chí
II. ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG VỀ HỆ THỐNG		19 Tiêu chí
9	Hệ thống ĐBCL bên trong	6 Tiêu chí
10	Tự đánh giá và đánh giá ngoài	4 Tiêu chí
11	Hệ thống thông tin ĐBCL bên trong	4 tiêu chí
12	Nâng cao chất lượng	5 tiêu chí

T.chuẩn	Tên tiêu chuẩn	Tiêu chí
III. ĐBCL VỀ THỰC HIỆN CHỨC NĂNG		39 Tiêu chí
<i>III.1. Chức năng đào tạo</i>		
13	Tuyển sinh và nhập học	5 Tiêu chí
14	Thiết kế và rà soát chương trình dạy học	5 tiêu chí
15	Giảng dạy và học tập	5 tiêu chí
16	Đánh giá người học	4 tiêu chí
17	Các hoạt động phục vụ và hỗ trợ người học	4 tiêu chí

T.chuẩn	Tên tiêu chuẩn	Tiêu chí
III. ĐBCL VỀ THỰC HIỆN CHỨC NĂNG		39 Tiêu chí
<i>III.2. Chức năng nghiên cứu khoa học</i>		
18	Quản lý nghiên cứu khoa học	4 Tiêu chí
19	Quản lý tài sản trí tuệ	4 tiêu chí
20	Hợp tác và đối tác nghiên cứu khoa học	4 tiêu chí
<i>III.2. Chức năng phục vụ cộng đồng</i>		
21	Kết nối và phục vụ cộng đồng	4 Tiêu chí



T.chuẩn	Tên tiêu chuẩn	Tiêu chí
IV. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG		16 Tiêu chí
22	Kết quả đào tạo	4 tiêu chí
23	Kết quả nghiên cứu khoa học	6 Tiêu chí
24	Kết quả phục vụ cộng đồng	4 tiêu chí
25	Kết quả tài chính và thị trường	2 tiêu chí



THANG ĐIỂM ĐÁNH GIÁ

Mức	Đánh giá	Mức độ đáp ứng về hoạt động ĐBCL	Mức độ đáp ứng về minh chứng
Mức 1	Không đáp ứng yêu cầu của tiêu chí. Cần thực hiện cải tiến chất lượng ngay	Không thực hiện công tác ĐBCL để đáp ứng yêu cầu tiêu chí	Không có các kế hoạch, tài liệu, minh chứng hoặc kết quả có sẵn
Mức 2	Chưa đáp ứng yêu cầu của tiêu chí, cần có thêm nhiều cải tiến chất lượng	Công tác ĐBCL đối với những LV này cần cải tiến để đáp ứng yêu cầu TC đang ở giai đoạn lập KH hoặc không đáp ứng YC; hoạt động ĐBCL còn ít được thực hiện hoặc hiệu quả kém	Có ít tài liệu hoặc minh chứng
Mức 3	Chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu của tiêu chí, nhưng chỉ cần một vài cải tiến nhỏ sẽ đáp ứng được yêu cầu	Đã xác định và thực hiện hoạt động ĐBCL để đáp ứng yêu cầu của tiêu chí; việc thực hiện hoạt động ĐBCL không nhất quán hoặc có kết quả hạn chế	Có các tài liệu, nhưng không có các MC rõ ràng chứng tỏ chúng được sử dụng, triển khai đầy đủ
Mức 4	Đáp ứng đầy đủ yêu cầu của tiêu chí	Thực hiện đầy đủ công tác ĐBCL để đáp ứng yêu cầu của tiêu chí; việc thực hiện đem lại kết quả như mong đợi	Có các MC chứng tỏ việc thực hiện được tiến hành đầy đủ

Mức	Đánh giá	Mức độ đáp ứng về hoạt động ĐBCL	Mức độ đáp ứng về minh chứng
Mức 5	Đáp ứng cao hơn yêu cầu tiêu chí	Việc thực hiện công tác ĐBCL đáp ứng tốt hơn so với yêu cầu của tiêu chí ; việc thực hiện cho thấy các kết quả tốt và thể hiện xu hướng cải tiến tích cực	Có các minh chứng chứng tỏ việc thực hiện được tiến hành một cách hiệu quả .
Mức 6	Thực hiện tốt như một hình mẫu của quốc gia	Việc thực hiện công tác ĐBCL để đáp ứng yêu cầu của tiêu chí được xem là điển hình tốt nhất của quốc gia ; việc thực hiện cho các kết quả rất tốt và thể hiện xu hướng cải tiến rất tích cực	Có các minh chứng chứng tỏ việc thực hiện được tiến hành một cách hiệu quả và liên tục .
Mức 7	Thực hiện xuất sắc , đạt mức của các CSGD hàng đầu thế giới	Việc thực hiện công tác ĐBCL để đáp ứng yêu cầu của tiêu chí được xem là xuất sắc, đạt trình độ của những CSGD hàng đầu thế giới hoặc là điển hình hàng đầu để các CSGD khác trên thế giới học theo; việc thực hiện cho các kết quả xuất sắc, thể hiện xu hướng cải tiến xuất sắc	Có các minh chứng chứng tỏ việc thực hiện được tiến hành một cách hiệu quả, liên tục và sáng tạo

CÁCH TÍNH ĐIỂM (Điều 30 Thông tư 12/2017)

- a. **Điểm của mỗi tiêu chí** là **điểm nguyên** tương ứng với các mức quy định tại Thông tư 12/2017;
- b. **Điểm của mỗi tiêu chuẩn** là trung bình cộng điểm các tiêu chí trong tiêu chuẩn đó, **làm tròn đến 2 chữ số thập phân** sau dấu phẩy;
- c. **Điểm trung bình của các tiêu chuẩn trong mỗi Lĩnh vực (Mục)** là điểm trung bình cộng của các tiêu chuẩn trong Lĩnh vực (Mục), **làm tròn đến 2 chữ số thập phân** sau dấu phẩy.

CÁCH TÍNH ĐIỂM (Điều 46 Thông tư 12/2017)

- Sau khi được thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục, **cơ sở giáo dục có điểm trung bình của các tiêu chuẩn trong từng Mục (Lĩnh vực) tại Chương II của Quy định này đều đạt từ mức 3,5 điểm trở lên và không tiêu chuẩn nào có điểm trung bình dưới 2,0 điểm**

6. NGUYÊN TẮC VIẾT BÁO CÁO TĐG

- **Mục “Mô tả”**: cần mô tả & phân tích những hoạt động của Trường trực tiếp liên quan đến “các yêu cầu” của tiêu chí; tập trung phân tích những điểm mạnh và nguyên nhân dẫn đến các tồn tại tương ứng với yêu cầu của tiêu chí (có minh chứng kèm theo) để CM Trường đạt/chưa đạt yêu cầu của TC.

6. NGUYÊN TẮC VIẾT BÁO CÁO TĐG

- **Mục “Điểm mạnh”**: Đúc rút từ Mục “Mô tả” **điểm mạnh nổi bật** của Trường (tương ứng với yêu cầu của **tiêu chí**). **KHÔNG** đưa ra những nội dung mà chưa được đề cập đến trong Mục Mô tả.

6. NGUYÊN TẮC VIẾT BÁO CÁO TĐG

- **Mục ‘Tồn tại’**: Đúc rút từ Mục “Mô tả” những **tồn tại rõ nét** của Trường (tương ứng với yêu cầu của tiêu chí). Tuyệt đối **KHÔNG** đưa ra những nội dung mà chưa được đề cập đến trong Mục Mô tả.

6. NGUYÊN TẮC VIẾT BÁO CÁO TĐG

- **Mục ‘Kế hoạch hành động’**: (để phát huy mặt mạnh & khắc phục tồn tại):
 - Dự kiến **thời gian bắt đầu & hoàn thành**
 - Các **giải pháp** thực hiện
 - Các **nguồn lực để thực hiện Kế hoạch** (nhân lực, vật lực, tài lực).

7. THẺ THỨC, KỸ THUẬT TRÌNH BÀY BÁO CÁO TĐH

- **Phông chữ Times New Roman, Unicode;**
- **Cỡ chữ 13-14;**
- **Lề trên & dưới: 2 - 2,5cm,**
Lề trái: 3 - 3,5cm; Lề phải: 2 - 2,5cm;
- **Khoảng cách giữa các dòng: 1.5 lines;**

8. CẤU TRÚC BẢN BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ (1/3)

- Trang bìa chính, trang bìa phụ (Phụ lục 5-CV766);
- Danh sách & chữ ký Hội đồng TĐG
- Mục lục; danh mục các chữ viết tắt
- Ba phần nội dung chính:

8. CẤU TRÚC BẢN BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ (2/3)

Phần I. Hồ sơ về CSGD:

1. Khái quát về Trường: Lịch sử phát triển, tầm nhìn, SM ... ; Cơ cấu tổ chức; hội đồng quản trị, sơ đồ tổ chức cập nhật
2. Bối cảnh triển khai hoạt động của Trường: quy định pháp lý ...; những thách thức & KH khắc phục; điểm mạnh & cơ hội
3. Cơ sở dữ liệu KĐCLGD: Form Phụ lục 8 (CV768)
(Đưa vào Mục phụ lục của Báo cáo TĐG)

8. CẤU TRÚC BẢN BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ (3/3)

- Phần II. TĐG về chất lượng của Trường
- Phần III. Phụ lục
- Danh mục MC: Form Phụ lục 10 (CV768).

9. CẤU TRÚC BÁO CÁO TIÊU CHUẨN

Tiêu chuẩn 1. Tầm nhìn, Sứ mạng & văn hóa

Tiêu chí 1.1. (tên tiêu chí)

- i. “Mô tả”
- ii. Mức đánh giá của tiêu chí

Tiêu chí 1.2. (tên tiêu chí)

- i. “Mô tả”
- ii. Mức đánh giá của tiêu chí

Các tiêu chí khác cấu trúc tương tự

Kết quả đánh giá tiêu chuẩn:

1. Tóm tắt các điểm mạnh
2. Tóm tắt các điểm tồn tại
3. Kế hoạch cải tiến
4. Mức đánh giá

9. CẤU TRÚC BÁO CÁO TIÊU CHUẨN

Tiêu chuẩn 1. Tầm nhìn , sứ mạng & văn hóa

Tiêu chí 1.1. Lãnh đạo CSGD đảm bảo tầm nhìn & sứ mạng của CSGD đáp ứng được nhu cầu & sự hài lòng của các bên liên quan

- i. “Mô tả”:** thực trạng hoạt động trong 5 năm theo mốc chuẩn (CV768) trong đó chỉ ra được điểm mạnh & tồn tại liên quan đến yêu cầu của Mốc chuẩn tiêu chí minh họa bằng minh chứng
- ii. Mức đánh giá của tiêu chí: \leq Mức 4 (CV768)**

Tiêu chí 1.2. Lãnh đạo CSGD thúc đẩy các giá trị văn hóa phù hợp với tầm nhìn & sứ mạng của CSGD.

- i. “Mô tả”:** thực trạng hoạt động trong 5 năm theo mốc chuẩn (CV768), chỉ ra điểm mạnh & tồn tại liên quan đến yêu cầu của Mốc chuẩn tiêu chí, có minh chứng kèm theo
- ii. Mức đánh giá của tiêu chí: \leq Mức 4 (CV 768)**

Đánh giá chung về Tiêu chuẩn 1:

- 1. Tóm tắt các điểm mạnh**
- 2. Tóm tắt các điểm tồn tại**
- 3. Kế hoạch cải tiến**
- 4. Mức đánh giá (trung bình chung của các tiêu chí)²⁷**

2. THÀNH LẬP HỘI ĐỒNG TỰ ĐÁNH GIÁ (1/2) (Điều 32, khoản 1, 2, 3, TT 12/2017 & CV766 – PL1)

- Hội đồng TĐG là **số lẻ từ 11-29 thành viên** do Hiệu trưởng ra quyết định thành lập (**5 người có chứng chỉ đã học lớp ĐT kiểm định viên – 1 thẻ KĐV**)
- **Chủ tịch** Hội đồng TĐG là **Hiệu trưởng**; Phó Chủ tịch là Phó Hiệu trưởng; Thành viên: đại diện HĐ Trường, HĐ KH&ĐT, tổ chức Đảng và Đoàn thể, Trung tâm/Phòng ĐBCL, đại diện phòng/ban, khoa, bộ môn, đại diện GV, người học;

2. THÀNH LẬP HỘI ĐỒNG TỰ ĐÁNH GIÁ (2/2)

- Hội đồng có Ban Thư ký giúp việc (Trưởng ban là Trưởng đơn vị ĐBCL); mỗi thành viên Ban TK không tham gia quá 02 nhóm công tác;
- Nhóm công tác chuyên trách gồm 4-5 thành viên phụ trách 4-5 tiêu chuẩn & do 01 thành viên Hội đồng phụ trách;

3. XÂY DỰNG KẾ HOẠCH TỰ ĐÁNH GIÁ (Điều 33 TT 12/2017 & PL2- CV766 hướng dẫn TĐG)

- **Kế hoạch TĐG** được **Hiệu trưởng, Chủ tịch HĐ TĐG** phê duyệt:
- **Mục đích & phạm vi của đợt TĐG;**
- **Thành phần Hội đồng TĐG;**
- **Nhiệm vụ cụ thể của từng thành viên HĐ;**
- **Công cụ TĐG;**
- **Xác định các thông tin, MC cần thu thập;**
- **Các nguồn lực cần huy động**
- **Thời gian biểu**